

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/6/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3038/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, hóa chất, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2910/TTr-SCT ngày 20/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 20 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương (Chi tiết tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Công Thương theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Nội dung công bố của các thủ tục hành chính tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này thay thế nội dung công bố:

- Thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2, 3 Mục V Phần A.2 Phụ lục I kèm theo Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ, ban hành mới và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Công Thương;

- Thủ tục hành chính có số thứ tự 9, 10, 11, 12 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương;

- Thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2, 3 Mục II Phần A.1; số thứ tự 18, 19, 20, 21 Mục II Phần A.2; số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6 Mục III Phần A.2 tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 2897/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

2. Các quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này thay thế:

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử số thứ tự 1, 2, 3 Mục XI Phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 27/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương;

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử số thứ tự 9, 10, 11, 12 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương;

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử số thứ tự 1, 2, 3 Mục II Phần A.1; số thứ tự 18, 19, 20, 21 Mục II Phần A.2; số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6 Mục III Phần A.2 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 3191/QĐ-UBND ngày 16/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (đ/c Vinh);
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (U).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phùng Thành Vinh



PHỤ LỤC I
ĐA MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG CÁC LĨNH VỰC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(theo Quyết định số: 3325 /QĐ-UBND ngày 27 /7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết
I						
Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ						
1	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001434)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền)
2	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền)

	cấp tỉnh (2.001433)		Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
3	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013058)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)
II Lĩnh vực hóa chất						
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

	Bộ Công Thương quản lý (1.014711)	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền)

	(1.014712)		Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
3	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

	(1.014713)	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
4	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014731)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14/6/2025; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

			xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
5	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014730)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14/6/2025; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền)

					một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
6	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014729)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14/6/2025; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền)

					Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
7	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (2.002836)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14/6/2025; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

8	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014700)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền)
---	--	--	---	--	---	--

					hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
9	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014701)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền)

					20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
10	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014702)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền)

					thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
11	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014703)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền)

					ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
III Lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm						
1	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014967)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Hóa chất ngày 14/6/2025; - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy; - Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

					đường bộ; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
2	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014968)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Hóa chất ngày 14/6/2025; - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy; - Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

					đường bộ; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
3	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014969)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Hóa chất ngày 14/6/2025; - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy; - Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

					đường bộ; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
4	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 (1.013340)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Hóa chất ngày 14/6/2025; - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy; - Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

					người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ; - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
5	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 (1.013350)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Hóa chất ngày 14/6/2025; - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy; - Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

					phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ; - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
6	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 (1.013351)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Đường bộ ngày 27/6/2024; - Luật Hóa chất ngày 14/6/2025; - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy; - Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy	Sở Công Thương (Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền)

					hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ; - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	
--	--	--	--	--	--	--

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG CÁC LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

1. Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001434)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, số hóa trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có).	0,5 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Tham mưu kiểm tra điều kiện thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	32,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	02 giờ làm việc	

Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	03 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 05 ngày làm việc)		

2. Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001433)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, số hóa trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có).	0,5 giờ làm việc	Một phần

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Tham mưu kiểm tra điều kiện thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	32,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	03 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 05 ngày làm việc)		

3. Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013058)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ	0,5 giờ làm việc	Một phần

	Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, số hóa trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có)		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Tham mưu kiểm tra điều kiện thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	32,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	03 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 05 ngày làm việc)		

II. Lĩnh vực hóa chất

1. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (phân cấp về cho Ủy ban nhân dân tỉnh) (1.014711)

- Trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính:

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản;	01 giờ làm việc	

		- Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định trường hợp này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)	
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Tham mưu xác minh, thẩm định thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	72 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành.	02 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	03 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		80 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	

- Trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính:

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh	01 giờ làm việc	

Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định trường hợp này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)	
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Tham mưu xác minh, thẩm định thực tế; - Tham mưu văn bản lấy ý kiến của địa phương nơi tổ chức đặt đặt kho tồn trữ hóa chất; - Dự thảo kết quả giải quyết	88 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành.	02 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	03 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		96 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	

2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (phân cấp về cho Ủy ban nhân dân tỉnh) (1.014712)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình.	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa đầy đủ, hợp lệ (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	19 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản;	0,5 giờ làm việc	

		Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).		

3. Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (phân cấp về Ủy ban nhân dân tỉnh) (1.014713)

- Trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính:

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình.	01 giờ làm việc	Một phần

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định trường hợp này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Tham mưu xác minh, thẩm định thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	72 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành.	02 giờ làm việc	

Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	03 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		80 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

- Trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính:

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	01 giờ làm việc	Một phần

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định trường hợp này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Tham mưu xác minh, thẩm định thực tế; - Tham mưu văn bản lấy ý kiến của địa phương nơi tổ chức đặt đặt kho tồn trữ hóa chất; - Dự thảo kết quả giải quyết	88 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	03 giờ làm việc	

Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		96 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

4. Thủ tục Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014731)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	01 giờ làm việc	Toàn trình

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định trường hợp này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp phép xuất khẩu hóa chất là tiền chất công nghiệp thì tham mưu văn bản lấy ý kiến Bộ Công an theo quy định; - Dự thảo kết quả giải quyết	48 giờ làm việc	

Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	03 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

5. Thủ tục Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014730)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, số hóa trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ	01 giờ làm việc	Toàn trình

		đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có)		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	33 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

6. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014729)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản;	01 giờ làm việc	

		- Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định trường hợp này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp phép xuất khẩu hóa chất là tiền chất công nghiệp thì tham mưu văn bản lấy ý kiến Bộ Công an theo quy định; - Dự thảo kết quả giải quyết	48 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	03 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

7. Thủ tục Cấp gia hạn Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (2.002836)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, số hóa trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có)	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	33 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	

Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

8. Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014700)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã (Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	

I		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Tham mưu dự thảo thông báo nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	18 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	01 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	02 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định trường hợp này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)	
II		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp phép xuất khẩu hóa chất là tiền chất công nghiệp thì tham mưu văn bản lấy ý kiến Bộ Công an theo quy định; - Dự thảo kết quả giải quyết.	33 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành.	02 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc

Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

9. Thủ tục Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014701)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	01 giờ làm việc	Toàn trình

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa đầy đủ, hợp lệ (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

10. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014702)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả	01 giờ làm việc	Toàn trình

	hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã	kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Tham mưu dự thảo thông báo nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định trường hợp này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)		

II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp phép xuất khẩu hóa chất là tiền chất công nghiệp thì tham mưu văn bản lấy ý kiến Bộ Công an theo quy định; - Dự thảo kết quả giải quyết.	33 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành.	02 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	

11. Thủ tục Cấp gia hạn Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014703)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Toàn trình

	chính công phường, xã (Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa đầy đủ, hợp lệ (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

III. Lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm

1. Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014967)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	0,5 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	4,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	01 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc	

Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ làm việc (Theo quy định thời gian giải quyết trong trường hợp này là 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	35 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

2. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014968)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	0,5 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	4,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	01 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc	

Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ làm việc (Theo quy định thời gian giải quyết trong trường hợp này là 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)	
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ		
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	20,5 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	01 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	

3. Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014969)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	0,5 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Xem xét, xử lý hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyên lãnh đạo phòng	4,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	01 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc	

Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ làm việc (Theo quy định thời gian giải quyết trong trường hợp này là 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	13 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	0,5 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	1 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

4. Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 (1.013340)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	0,5 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	4,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	01 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Không tính thời gian	

	chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ làm việc (Theo quy định thời gian giải quyết trong trường hợp này là 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	35 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

5. Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 (1.013350)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	0,5 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	4,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	01 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục	Không tính thời gian	

	Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	hành chính. - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ làm việc (Theo quy định thời gian giải quyết trong trường hợp này là 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	20,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	01 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã <i>(Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

6. Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 (1.013351)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>(Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, bước xử lý theo mục (I) quy trình. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường của Sở Công Thương đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Công Thương (nếu có), bước xử lý theo mục (II) của quy trình	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	0,5 giờ làm việc	
I	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu Dự thảo thông báo nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân chuyển lãnh đạo phòng	4,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét kết quả giải quyết, trình Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký kết quả giải quyết, chuyển Văn thư Sở	01 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	- Vào sổ, phát hành văn bản; - Chuyển thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành	Không tính thời gian	

	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	chính. - Thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ làm việc (Theo quy định thời gian giải quyết trong trường hợp này là 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết	13 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở ký ban hành	0,5 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả	01 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ, phát hành văn bản; Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã (Trường hợp hồ sơ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trả kết quả theo quy định).	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN